

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định tạm thời về mua sắm tài sản công**  
**theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Công văn số: 236/STC-GCS ngày 24/01/2019, 618/STC-GCS ngày 06/3/2019 và ý kiến của tập thể Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 08/4/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định tạm thời về danh mục hàng hóa, dịch vụ mua sắm theo phương thức tập trung (sau đây gọi là tài sản mua sắm tập trung); cách thức thực hiện mua sắm tập trung; phân công cơ quan, đơn vị thực hiện mua sắm tập trung; cơ quan thẩm định trong mua sắm tập trung; tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung và thời gian đăng ký mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Các trường hợp sau không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này, gồm:

a) Danh mục tài sản mua sắm của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư;

b) Tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung nhưng do tính chất đặc thù của công việc phải được trang bị tài sản có tính năng, dung lượng, cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật, đơn giá cao hơn máy móc, thiết bị quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và quy định tại khoản 2, Điều 2, Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;

c) Tài sản mua sắm thuộc dự án đầu tư xây dựng mà việc tách gói thầu riêng làm ảnh hưởng tới tính đồng bộ của dự án hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

d) Mua sắm tài sản tại cơ quan Đảng thuộc danh mục mua sắm tập trung không sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan Đảng; cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội được ngân sách đảm bảo kinh phí hoạt động; đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư) và Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau.

## **Điều 3. Danh mục tài sản mua sắm tập trung (tạm thời)**

1. Máy photocopy; máy vi tính (máy vi tính để bàn, máy vi tính xách tay); bàn, ghế học sinh, sinh viên.

2. Thiết bị giảng dạy (không thuộc danh mục mua sắm tập trung tại khoản 1, Điều này) có giá trị mua sắm từ 01 tỷ đồng trở lên trên một lần mua sắm hoặc có cùng chủng loại có giá trị mua sắm từ 500 triệu đồng trở lên trên một lần mua sắm.

## **Điều 4. Cách thức thực hiện mua sắm tập trung**

1. Việc mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo cách thức ký thỏa thuận khung theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 71, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 151/2017/NĐ-CP), trừ trường hợp quy định tại khoản 2, Điều này.

2. Mua sắm tập trung theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp trong các trường hợp theo quy định tại khoản 3, Điều 71, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

## **Điều 5. Đơn vị mua sắm tập trung**

Trung tâm Dịch vụ tài chính công trực thuộc Sở Tài chính có nhiệm vụ mua sắm tài sản theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

**Điều 6. Lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu mua sắm tập trung**

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu mua sắm tập trung theo đề nghị của đơn vị mua sắm tập trung.

2. Đơn vị mua sắm tập trung chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và khoản 1, khoản 9, Điều 69 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

3. Việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu mua sắm tập trung thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

## **Điều 7. Tổng hợp nhu cầu và thời gian đăng ký mua sắm tập trung**

### **1. Tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung**

a) Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản: Căn cứ thông báo dự toán mua sắm tài sản được cấp có thẩm quyền giao, có trách nhiệm lập văn bản đăng ký mua sắm tập trung gửi đến cơ quan quản lý cấp trên (là cơ quan đầu mối đăng ký mua sắm tập trung) để tổng hợp;

b) Đối với cơ quan đầu mối đăng ký mua sắm tập trung: Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ quan đầu mối tổng hợp gửi đơn vị mua sắm tập trung theo thời gian quy định tại khoản 2, Điều này;

c) Đối với đơn vị mua sắm tập trung: Tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của các cơ quan đầu mối để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung;

d) Về mẫu tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung: Thực hiện theo Mẫu số 03/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP;

đ) Về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản mua sắm tập trung: Phải phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng theo quy định của cấp có thẩm quyền và đáp ứng nhu cầu sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Thời gian đăng ký mua sắm tập trung trước ngày 31 tháng 01 hàng năm. Nếu quá thời hạn nêu trên mà các cơ quan, tổ chức, đơn vị không gửi nhu cầu mua sắm tập trung đối với tài sản đã được giao dự toán mua sắm tài sản tập trung thì không được phép mua sắm tài sản đó.

3. Trường hợp phát sinh nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung ngoài dự toán được giao đầu năm và đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt bổ sung dự toán mua sắm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hình thức mua sắm cho từng trường hợp cụ thể theo quy định tại khoản 4, Điều 74, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

## **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Tài chính**

a) Hướng dẫn việc lập, thẩm định và tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định giao dự toán kinh phí mua sắm tài sản tập trung theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;



b) Triển khai, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Quyết định này, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung kịp thời, đảm bảo phù hợp với thực tế tại địa phương và theo đúng quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị mua sắm tập trung thực hiện việc mua sắm tài sản theo phương thức tập trung và quản lý, sử dụng các khoản thu, chi liên quan đến mua sắm tập trung đúng theo quy định;

d) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng và nhu cầu sử dụng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Kho bạc Nhà nước Cà Mau có trách nhiệm và chỉ đạo Kho bạc Nhà nước trực thuộc thực hiện kiểm soát thanh toán chặt chẽ đối với kinh phí mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung theo quy định tại khoản 4, Điều 79, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

### 3. Đơn vị mua sắm tập trung

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ mua sắm tập trung theo quy định tại Quyết định này; Điều 69 và khoản 3, Điều 77, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

### 4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan về mua sắm tập trung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý;

b) Phối hợp với các đơn vị mua sắm tập trung hướng dẫn và thực hiện tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo đúng thời gian quy định;

c) Theo dõi, đôn đốc việc ký kết hợp đồng mua sắm tài sản tập trung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

### 5. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản

a) Phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan về mua sắm tập trung tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Phối hợp với các đơn vị thực hiện mua sắm tập trung theo đúng quy trình thực hiện mua sắm tập trung;

c) Thực hiện đăng ký mua sắm tập trung theo đúng thời gian và dự toán đã được phê duyệt, nhu cầu đã đăng ký mua sắm và thỏa thuận khung, công khai mua sắm theo quy định;

d) Chịu trách nhiệm về việc xác định tài sản phổ biến, tài sản chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đặc thù; nguồn kinh phí mua sắm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Khi có nhu cầu mua sắm tài sản có tính chất đặc thù theo quy định tại điểm b,

khoản 2, Điều 1, Quyết định này, thì tổng hợp trình Sở Tài chính tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

đ) Tiếp nhận, theo dõi, hạch toán kế toán; quản lý, sử dụng tài sản được trang bị theo quy định của pháp luật về kế toán và quản lý, sử dụng tài sản công.

**Điều 9.** Các nội dung khác không nêu trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

**Điều 10.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tài chính công và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Cà Mau;
- UBND các huyện, TP. Cà Mau;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- LĐ VP UBND tỉnh;
- CV Khối NC - TH (VIC);
- Phòng QH-XD (Ng 34/4);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**